

Số: 1246/QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu ngành Lao động - Thương binh và Xã hội

#### BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-LĐTBXH ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, phiên bản 2.0;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cơ sở dữ liệu ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Căn cứ Danh mục cơ sở dữ liệu ngành Lao động - Thương binh và Xã hội được phê duyệt:

- Các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ được phân công chủ trì chịu trách nhiệm xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu; thực hiện cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xây dựng, điều chỉnh các cơ sở dữ liệu thuộc các lĩnh vực quản lý của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa phương đảm bảo phù hợp, hiệu quả, tránh chồng

lần, trùng lặp với các cơ sở dữ liệu ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã được phê duyệt.

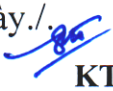
- Giao Trung tâm Công nghệ Thông tin chủ trì định kỳ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, điều chỉnh, bổ sung, trình Bộ ban hành danh mục cơ sở dữ liệu ngành Lao động – Thương binh và Xã hội để thống nhất triển khai, thực hiện từ Trung ương tới địa phương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 634/QĐ-LĐTBXH ngày 02/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ LĐTBXH;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp chỉ đạo thực hiện);
- Lưu: VT, TTCNTT.

  
**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Bá Hoan**

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**DANH MỤC  
CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Kèm theo Quyết định số **1246/QĐ-BLĐTBXH** ngày **09/ 8** /2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
<b>A</b>	<b>NHÓM LĨNH VỰC AN SINH XÃ HỘI</b>					
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực bảo trợ xã hội và giảm nghèo</b>					
1	Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội	Thông tin cơ sở trợ giúp xã hội (cơ sở thực hiện trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; trợ giúp người cai nghiện, người bị mua bán trở về): - Thông tin cơ bản của cơ sở trợ giúp xã hội - Thông tin về hoạt động trợ giúp - Thông tin về kết quả và chất lượng dịch vụ trợ giúp - Thông tin về cơ sở vật chất - Thông tin về cán bộ quản lý - Thông tin quản lý khác	Sở LĐTBXH, cơ sở trợ giúp xã hội	Dữ liệu mặc định	- Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội - Cơ sở dữ liệu trẻ em - Cơ sở dữ liệu người cao tuổi - Cơ sở dữ liệu người khuyết tật - Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo - Cơ sở dữ liệu người khuyết tật ma túy và sau cai nghiện ma túy - Cơ sở dữ liệu người bị mua, bán trở về - Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Bảo trợ xã hội chủ trì; Cục Phòng chống tệ nạn xã hội; Cục Trẻ em phối hợp
2	Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội	Thông tin đối tượng trợ giúp xã hội: - Thông tin cơ bản của đối tượng trợ giúp xã hội	UBND xã/phường, Phòng LĐTBXH	Dữ liệu mặc định và đặc thù	- Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội - Cơ sở dữ liệu trẻ em - Cơ sở dữ liệu người cao tuổi	Cục Bảo trợ xã hội

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin quản lý đối tượng trợ giúp xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội</li> <li>- Thông tin quản lý đối tượng trợ giúp xã hội tại cộng đồng</li> <li>- Thông tin hưởng chính sách đối với đối tượng trợ giúp xã hội</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	quận/huyện, Sở LĐTBXH, cơ sở trợ giúp xã hội, người đại diện		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu người khuyết tật</li> <li>- Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	
3	Cơ sở dữ liệu người khuyết tật	Thông tin người khuyết tật: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của người khuyết tật (bao gồm thông tin nạn nhân bom mìn)</li> <li>- Thông tin hưởng chính sách đối với người khuyết tật</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	UBND xã/phường, Phòng LĐTBXH quận/huyện, người khuyết tật, tổ chức người khuyết tật	Dữ liệu mặc định và đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội</li> <li>- Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội</li> <li>- Cơ sở dữ liệu trẻ em</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người cao tuổi</li> <li>- Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> </ul>	Cục Bảo trợ xã hội

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
4	Cơ sở dữ liệu người cao tuổi	Thông tin người cao tuổi: - Thông tin cơ bản của người cao tuổi - Thông tin hưởng chính sách đối với người cao tuổi - Thông tin quản lý khác	UBND xã/phường, Phòng LĐT BXH quận/huyện, Hội người cao tuổi	Dữ liệu mặc định và đặc thù	- Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội - Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội - Cơ sở dữ liệu người khuyết tật - Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo - Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công - Cơ sở dữ liệu người lao động - Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Bảo trợ xã hội
5	Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội	Thông tin người làm công tác xã hội: - Thông tin cơ bản của nhân viên công tác xã hội - Thông tin quản lý nhân viên công tác xã hội - Thông tin quản lý khác	Sở LĐT BXH, cơ sở trợ giúp xã hội, tổ chức, nhân viên	Dữ liệu mặc định	- Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội - Cơ sở dữ liệu người lao động - Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp - Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Cục Bảo trợ xã hội chủ trì; Cục Phòng chống tệ nạn xã hội; Cục Trẻ em phối hợp
6	Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo	Thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo: - Thông tin của hộ nghèo, hộ cận nghèo - Thông tin cơ bản của thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo - Thông tin quản lý thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo	UBND xã/phường, Phòng LĐT BXH quận/huyện	Dữ liệu mặc định và đặc thù	- Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội - Cơ sở dữ liệu trẻ em - Cơ sở dữ liệu người cao tuổi - Cơ sở dữ liệu người khuyết tật - Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin hưởng chính sách đối với hộ, thành viên hộ nghèo, cận nghèo</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	
<b>II Lĩnh vực trẻ em</b>						
7	Cơ sở dữ liệu trẻ em	Thông tin trẻ em: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của trẻ em</li> <li>- Thông tin hoàn cảnh đặc biệt của trẻ em</li> <li>- Thông tin trợ giúp trẻ em có HCDB</li> <li>- Thông tin hỗ trợ từ tổng đài 1080</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	UBND xã/phường, Phòng LĐTBXH quận/huyện, cơ quan, tổ chức có liên quan	Dữ liệu mặc định và đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội</li> <li>- Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người khuyết tật</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Cục Trẻ em
<b>III Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội</b>						
8	Cơ sở dữ liệu người cai nghiện	Thông tin người cai nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy:	Sở LĐTBXH, cơ sở cai	Dữ liệu mặc định và đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> </ul>	Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
	ma túy và sau cai nghiện ma túy	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản về người nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy</li> <li>- Thông tin nghiệp vụ về cai nghiện ma túy</li> <li>- Thông tin đang cai nghiện ma túy</li> <li>- Thông tin hoàn thành cai nghiện</li> <li>- Thông tin sau cai nghiện ma túy</li> <li>- Thông tin cơ sở cai nghiện hoặc cơ sở trợ giúp xã hội</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	nghiện, cơ sở trợ giúp xã hội		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	
9	Cơ sở dữ liệu nạn nhân bị mua bán	<p>Thông tin nạn nhân bị mua bán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của nạn nhân bị mua, bán</li> <li>- Thông tin địa điểm bị mua, bán</li> <li>- Thông tin về hỗ trợ nạn nhân bị mua, bán</li> <li>- Thông tin hình thức lưu trú của nạn nhân bị mua, bán</li> <li>- Thông tin cơ sở trợ giúp xã hội</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Sở LĐTBXH, cơ sở trợ giúp xã hội	Dữ liệu mặc định và đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội
<b>IV Lĩnh vực người có công</b>						
10	Cơ sở dữ liệu liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin liệt sĩ</li> <li>- Thông tin thân nhân liệt sĩ</li> <li>- Thông tin mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ</li> </ul>	Cục Người có công, Sở LĐTBXH	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công</li> <li>- Cơ sở dữ liệu ADN của liệt sĩ và thân nhân</li> </ul>	Cục Người có công
11	Cơ sở dữ liệu ADN của liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin ADN của các liệt sĩ chưa rõ tên</li> <li>- Thông tin ADN của các thân nhân liệt sĩ</li> </ul>	Cục Người có công, đơn vị giám định	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu liệt sĩ</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công</li> </ul>	Cục Người có công

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
	và thân nhân					
12	Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công	Thông tin người hưởng chính sách ưu đãi người có công: - Thông tin cơ bản của người hưởng chính sách - Thông tin về thực hiện chính sách, tình hình chi trả trợ cấp. - Thông tin quản lý khác	Cục Người có công, Sở LĐTBXH	Dữ liệu đặc thù	- Cơ sở dữ liệu liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ - Cơ sở dữ liệu ADN của liệt sĩ và thân nhân - Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội - Cơ sở dữ liệu người lao động - Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp - Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Người có công
<b>B</b>	<b>NHÓM LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - VIỆC LÀM</b>					
13	Cơ sở dữ liệu tổ chức của người lao động tại cơ sở	Thông tin tổ chức của người lao động tại cơ sở: - Thông tin cơ bản của tổ chức của người lao động thành lập tại doanh nghiệp. - Thông tin quản lý tổ chức - Thông tin về hoạt động của tổ chức - Thông tin quản lý khác	Sở LĐTBXH, doanh nghiệp	Dữ liệu mặc định và đặc thù	- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - Cơ sở dữ liệu người lao động - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Quan hệ lao động và Tiền lương



Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
14	Cơ sở dữ liệu thực hiện chính sách lao động, việc làm của doanh nghiệp	<p>Thông tin doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của doanh nghiệp</li> <li>- Thông tin thực hiện chính sách về lao động</li> <li>- Thông tin thực hiện chính sách về quan hệ lao động</li> <li>- Thông tin thực hiện chính sách về việc làm</li> <li>- Thông tin thực hiện chính sách về bảo hiểm thất nghiệp</li> <li>- Thông tin thực hiện chính sách về bảo hiểm xã hội</li> <li>- Thông tin thực hiện chính sách về an toàn, vệ sinh lao động</li> <li>- Thông tin về tổ chức của người lao động tại cơ sở</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Sở LĐTBXH, Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, doanh nghiệp	Dữ liệu mặc định và đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu tổ chức của người lao động tại cơ sở</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp</li> <li>- Cơ sở dữ liệu lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam</li> <li>- Cơ sở dữ liệu tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu về tai nạn lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu cơ sở giới thiệu việc làm</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Cục Quan hệ lao động và Tiền lương chủ trì; Cục Việc làm, Cục An toàn lao động và Vụ BHXH phối hợp
15	Cơ sở dữ liệu người lao động	<p>Thông tin người lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của người dân từ 15 tuổi trở lên</li> <li>- Thông tin về lao động</li> <li>- Thông tin về quan hệ lao động</li> <li>- Thông tin về việc làm</li> <li>- Thông tin về bảo hiểm thất nghiệp</li> <li>- Thông tin về bảo hiểm xã hội</li> <li>- Thông tin về an toàn, vệ sinh lao động</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	UBND xã/phường, doanh nghiệp, tổ chức, người lao động	Dữ liệu mặc định và đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội</li> <li>- Cơ sở dữ liệu trẻ em</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người cao tuổi</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người khuyết tật</li> <li>- Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người cai nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy</li> <li>- Cơ sở dữ liệu nạn nhân bị mua bán</li> </ul>	Cục Việc làm

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công</li> <li>- Cơ sở dữ liệu tổ chức của người lao động tại cơ sở</li> <li>- Cơ sở dữ liệu giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</li> <li>- Cơ sở dữ liệu cơ sở giới thiệu việc làm</li> <li>- Cơ sở dữ liệu kiểm định viên</li> <li>- Cơ sở dữ liệu tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu về tai nạn lao động</li> <li>- Cơ sở dữ liệu nhà giáo giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	
16	Cơ sở dữ liệu lao động nước ngoài làm	Thông tin lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam: - Thông tin cơ bản của lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam - Thông tin về giấy phép lao động	Sở LĐTBOXH, Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm</li> <li>- Cơ sở dữ liệu về tai nạn lao động</li> </ul>	Cục Việc làm

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
	việc tại Việt Nam	- Thông tin về việc làm của lao động tại Việt Nam - Thông tin quản lý khác	ché xuất, doanh nghiệp		- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	
17	Cơ sở dữ liệu giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp	Thông tin giải quyết hưởng BHTN: - Thông tin cơ bản của lao động - Thông tin tư vấn giới thiệu việc làm - Thông tin hưởng trợ cấp thất nghiệp - Thông tin hỗ trợ học nghề - Thông tin hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề - Thông tin quản lý khác	Sở LĐTBXH, cơ sở giới thiệu việc làm, doanh nghiệp	Dữ liệu mặc định và đặc thù	- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - Cơ sở dữ liệu cơ sở giới thiệu việc làm - Cơ sở dữ liệu người lao động - Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Việc làm
18	Cơ sở dữ liệu cơ sở giới thiệu việc làm	Thông tin cơ sở giới thiệu việc làm: - Thông tin cơ bản của cơ sở giới thiệu việc làm - Thông tin về cơ sở vật chất - Thông tin về cán bộ, viên chức, người lao động - Thông tin tư vấn giới thiệu việc làm - Thông tin giao dịch giới thiệu việc làm - Thông tin về hoạt động giải quyết chế độ BHTN - Thông tin quản lý khác	Sở LĐTBXH, doanh nghiệp	Dữ liệu mặc định và đặc thù	- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - Cơ sở dữ liệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp - Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp - Cơ sở dữ liệu người lao động - Cơ sở dữ liệu giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Việc làm
19	Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp hoạt	Thông tin doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt	Cục Quản lý Lao động ngoài nước,	Dữ liệu mở	- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm	Cục Quản lý Lao động ngoài nước

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
	động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: - Thông tin cơ bản của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức - Thông tin về giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng - Thông tin về hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng - Thông tin về cán bộ, viên chức, người lao động - Thông tin về cơ sở vật chất - Thông tin quản lý khác	doanh nghiệp		- Cơ sở dữ liệu cơ sở giới thiệu việc làm - Cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	
20	Cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Thông tin người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: - Thông tin cơ bản của người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng - Thông tin cơ bản của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng - Thông tin về hợp đồng, việc làm của lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Sở LĐT BXH, doanh nghiệp, tổ chức	Dữ liệu đặc thù	- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng - Cơ sở dữ liệu người lao động - Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Quản lý Lao động ngoài nước

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
		- Thông tin quản lý khác				
21	Cơ sở dữ liệu tổ chức kiểm định thiết bị, máy móc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Thông tin tổ chức kiểm định: - Thông tin cơ bản của tổ chức kiểm định - Thông tin về cơ sở vật chất - Thông tin về cán bộ, kiểm định viên, người lao động - Thông tin thiết bị, máy móc được kiểm định - Thông tin hoạt động huấn luyện về sinh an toàn lao động - Thông tin quản lý khác	Bộ LĐTĐBXH, Sở LĐTĐBXH, tổ chức kiểm định	Dữ liệu mở	- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - Cơ sở dữ liệu kiểm định viên - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục An toàn lao động
22	Cơ sở dữ liệu kiểm định viên an toàn lao động	Cơ sở dữ liệu kiểm định viên là thành phần của cơ sở dữ liệu tổ chức kiểm định. Thông tin kiểm định viên: - Thông tin cơ bản của kiểm định viên - Thông tin quản lý kiểm định viên - Thông tin về việc làm, quan hệ lao động, bảo hiểm... của kiểm định viên - Thông tin cơ sở tổ chức kiểm định - Thông tin quản lý khác	Sở LĐTĐBXH, tổ chức kiểm định	Dữ liệu mặc định và đặc thù	- Cơ sở dữ liệu tổ chức kiểm định - Cơ sở dữ liệu người lao động - Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Cục An toàn lao động
23	Cơ sở dữ liệu tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động	Thông tin tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động: - Thông tin cơ bản tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động - Thông tin về cơ sở vật chất	Sở LĐTĐBXH, tổ chức huấn luyện	Dữ liệu mở	- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục An toàn lao động

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
		- Thông tin hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động (nghệ vụ huấn luyện, cán bộ, huấn luyện viên, người lao động...) - Thông tin quản lý khác				
24	Cơ sở dữ liệu tai nạn lao động	Thông tin về tai nạn lao động: - Thông tin về vụ tai nạn lao động - Thông tin về người bị tai nạn lao động trong vụ tai nạn - Thông tin về thực hiện chính sách cho người bị tai nạn lao động - Thông tin quản lý khác	Sở LĐTBXH, doanh nghiệp	Dữ liệu mặc định và đặc thù	- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - Cơ sở dữ liệu người lao động - Cơ sở dữ liệu lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam - Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục An toàn lao động
<b>C NHÓM LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP</b>						
25	Cơ sở dữ liệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Cơ sở dữ liệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp là thành phần của HTTT về giáo dục nghề nghiệp. Thông tin cơ sở giáo dục nghề nghiệp: - Thông tin cơ bản của cơ sở giáo dục nghề nghiệp - Thông tin về cơ sở vật chất - Thông tin về giáo viên, cán bộ quản lý - Thông tin về chương trình đào tạo, bài giảng - Thông tin tuyển sinh	Sở LĐTBXH, cơ sở GDNN	Dữ liệu mở	- Cơ sở dữ liệu nhà giáo giáo dục nghề nghiệp - Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin về học sinh, sinh viên</li> <li>- Thông tin về văn bằng, chứng chỉ kỹ năng nghề</li> <li>- Thông tin kiểm định giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>				
26	Cơ sở dữ liệu nhà giáo giáo dục nghề nghiệp	<p>Cơ sở dữ liệu nhà giáo giáo dục nghề nghiệp là thành phần của HTTT về giáo dục nghề nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của nhà giáo</li> <li>- Thông tin chuyên môn</li> <li>- Thông tin hoạt động giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Sở LĐTĐBXH, cơ sở GDNN	Dữ liệu mặc định và đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
27	Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp	<p>Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên là thành phần của HTTT về giáo dục nghề nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của học sinh, sinh viên</li> <li>- Thông tin tuyển sinh, quá trình đào tạo</li> <li>- Thông tin tìm việc và việc làm sau tốt nghiệp</li> <li>- Thông tin văn bằng, chứng chỉ kỹ năng nghề</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Cơ sở GDNN	Dữ liệu mặc định và đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp</li> <li>- Cơ sở dữ liệu trẻ em</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người khuyết tật</li> <li>- Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công</li> <li>- Cơ sở dữ liệu người lao động</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</li> <li>- Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

Stt	Tên cơ sở dữ liệu	Thông tin quản lý trong cơ sở dữ liệu	Đơn vị cập nhật dữ liệu	Phân loại dữ liệu	Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7
<b>D CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU KHÁC</b>						
28	Cơ sở dữ liệu báo cáo hành chính	Thông tin báo cáo hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực của ngành theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019.	Sở LĐT BXH, các đơn vị thuộc Bộ	Dữ liệu mở	Chia sẻ với các HTTT báo cáo; Các Cổng dữ liệu quốc gia, bộ, ngành, địa phương.	Văn phòng Bộ chủ trì; Trung tâm Công nghệ Thông tin phối hợp
29	Cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung của Bộ, ngành LĐT BXH	Thông tin về các danh mục của Bộ, ngành LĐT BXH: - Thông tin tên, giá trị của danh mục - Thông tin về văn bản tham chiếu của danh mục - Thông tin về quy định cấu trúc, định dạng của danh mục - Thông tin quản lý khác.	Trung tâm Công nghệ Thông tin	Dữ liệu mở	- Chia sẻ với các HTTT, CSDL của Bộ, ngành LĐT BXH - Cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ ngành, địa phương	Trung tâm Công nghệ Thông tin